

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật" và "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương" giai đoạn 2017 - 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 06/TTr-STP ngày 03/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này các Đề án nhằm triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021, cụ thể như sau:

1. Đề án Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Nội dung Đề án: Đề án tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật trong một số lĩnh vực liên quan thiết thực đến đời sống, sinh hoạt, học tập, làm việc của nhân dân tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật như: Quản lý, sử dụng đất đai; môi trường; hình sự, kinh tế, ma túy và tệ nạn xã hội; trật tự, an toàn giao thông. Đồng thời, chú trọng nâng cao năng lực cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng ứng xử pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tại địa bàn này; phấn đấu giảm số lượng vụ việc và người vi phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói riêng và của đất nước nói chung.

2. Đề án Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Nội dung Đề án: Đề án tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ sở nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức tuân thủ pháp luật cho nhân dân, qua đó góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế và xã hội của địa phương như các vấn đề liên quan đến chính sách đất đai, môi trường, phát triển các khu công nghiệp, làng nghề.

### **Điều 2. Kinh phí thực hiện các Đề án**

1. Việc triển khai thực hiện các Đề án thực hiện trên cơ sở nguồn ngân sách địa phương. Việc lập dự toán chi tiết hằng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước trên cơ sở nội dung Đề án đã được phê duyệt.

2. Cơ quan chủ trì các Đề án, các cơ quan, đơn vị có liên quan có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để triển khai thực hiện Đề án.

### **Điều 3. Trách nhiệm thực hiện**

Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì Đề án có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai các Đề án theo từng năm, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Đề án, bảo đảm nguồn lực để thực hiện Đề án. Lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các Đề án.

Các cơ quan, đơn vị và địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp trong triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

### **Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

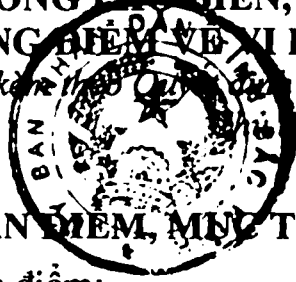
#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.



**Nguyễn Tử Quỳnh**

**ĐỀ ÁN**  
**TĂNG CƯỜNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI MỘT SỐ ĐỊA**  
**BÀN TRỌNG ĐIỂM VỀ VI PHẠM PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017 - 2021**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)



**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Quan điểm:**

a) Việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phải thể chế hóa chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là địa bàn trọng điểm);

c) Phát huy vai trò, huy động sự tham gia của cấp ủy Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị cơ sở, cộng đồng dân cư tham gia vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm; Lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, phong trào trong từng lĩnh vực riêng biệt đang được thực hiện có liên quan đến Đề án;

d) Kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật với việc xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật; gắn kết chặt chẽ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án với việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan.

**2. Mục tiêu:**

**a) Mục tiêu chung**

Nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, hình sự, tệ nạn xã hội, từng bước giảm số vụ việc và người vi phạm pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, phát triển kinh tế xã hội ở địa bàn trọng điểm. Tăng cường, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở ở các địa bàn trọng điểm trong phạm vi đề án nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

**b) Mục tiêu cụ thể**

- Phấn đấu đến năm 2021, 80% nhân dân tại địa bàn trọng điểm được phổ biến, hướng dẫn thực hiện quy định pháp luật gắn trực tiếp đến cuộc sống của người dân, trong đó tập trung vào những nội dung pháp luật liên quan đến tình hình vi phạm pháp luật, phù hợp đặc thù ở từng địa bàn;

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ

sở tại địa bàn trọng điểm được trang bị kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực pháp luật liên quan;

- Phân đầu kiểm chế và làm giảm từ 10% đến 15% số người vi phạm pháp luật và số vụ việc vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm.

### **3. Phạm vi và đối tượng thực hiện của Đề án:**

a) Phạm vi:

- Địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật được Đề án xác định là đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã);

- Tùy thuộc vào tính chất, mức độ và lĩnh vực có nhiều diễn biến phức tạp, xảy ra nhiều vi phạm, mỗi huyện, thị xã, thành phố tự lựa chọn từ 1 - 2 địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật để thực hiện Đề án;

- Các lĩnh vực pháp luật Đề án xác định tập trung thực hiện phổ biến, giáo dục tại địa bàn trọng điểm gồm: Quản lý, sử dụng đất đai; môi trường, an toàn thực phẩm; hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông.

b) Đối tượng:

- Nhân dân tại địa bàn trọng điểm;

- Thanh thiếu niên, học sinh; các đối tượng đã có tiền án, tiền sự; đối tượng có trình độ nhận thức và văn hóa hạn chế; người lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh đóng trên địa bàn trọng điểm;

- Cán bộ, công chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên ở các địa bàn trọng điểm.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN:**

1. Khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án tại các địa bàn trọng điểm.

- Xây dựng kế hoạch, xác định hình thức khảo sát cụ thể và tổ chức khảo sát tại các địa bàn;

- Xác định đối tượng, nội dung, hình thức cần tập trung ưu tiên triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp ở từng địa bàn trọng điểm;

- Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện Đề án tại các địa bàn trọng điểm (chú trọng các đối tượng, lĩnh vực pháp luật đã lựa chọn).

2. Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân ở các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi của Đề án.

a) Tổ chức phổ biến pháp luật trực tiếp thông qua các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các cuộc họp tại thôn, bản, khu dân cư tại cơ sở;

b) Biên soạn tài liệu: In ấn, phát hành miễn phí tờ gấp pháp luật và tài liệu phát trên đài truyền thanh cơ sở;

c) Thực hiện các chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống phát thanh, truyền hình của địa phương, loa truyền thanh cơ sở;

d) Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp, có hiệu quả với địa bàn, địa phương.

3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền, đoàn thể ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên tại địa bàn trọng điểm

a) Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn; các khóa bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở cho cán bộ chính quyền, đoàn thể và đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên ở các xã thuộc địa bàn trọng điểm;

b) Xây dựng, phát hành, cung cấp các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cần thiết hỗ trợ, phục vụ việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa bàn trọng điểm;

c) Tổ chức giao lưu, tham khảo kinh nghiệm giữa các cán bộ chính quyền, đoàn thể ở cơ sở, học tập kinh nghiệm các tỉnh trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật ở địa bàn trọng điểm nói riêng và nhân dân nói chung.

4. Huy động hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp đóng trên địa bàn trọng điểm tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật ở địa bàn.

- Xây dựng mới hoặc huy động các nhóm nòng cốt, các tổ chức tự quản, các mô hình đã có ở cộng đồng dân cư tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật ở địa bàn; chú trọng vai trò của các tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cán bộ của các tổ chức đoàn thể;

- Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đóng trên địa bàn tự tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp; hạn chế, chấm dứt các vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Hướng dẫn, khuyến khích cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật;

- Xác định cơ chế phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể; giao trách nhiệm cụ thể để phát huy vai trò của chính quyền cơ sở, đoàn thể xã hội và mỗi người dân trong việc tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, chấp hành pháp luật, ngăn ngừa và hạn chế vi phạm pháp luật tại mỗi khu dân cư nói riêng và địa bàn trọng điểm nói chung.

5. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm; sơ kết việc thực hiện Đề án theo từng giai đoạn cụ thể làm cơ sở định hướng tiếp tục triển khai thực hiện Đề án trong những năm tiếp theo; tiến hành tổng kết cả giai đoạn thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì của Đề án có trách nhiệm:

- Hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án, xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án cả giai đoạn và hàng năm;

- Chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ khảo sát, chỉ đạo hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo các nội dung đã nêu trong Đề án;

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Đảm bảo ngân sách Nhà nước cấp hàng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Hướng dẫn cơ quan tài chính cấp dưới lập dự toán đảm bảo thực hiện Đề án theo quy định.

c) Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị và địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan có trách nhiệm phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện về nhân lực, kinh phí... thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật chấp hành nghiêm pháp luật.

e) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát cấp huyện phối hợp với cơ quan tư pháp và các cơ quan có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

g) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương;

- Chỉ đạo phòng Tư pháp phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Tư pháp thực hiện rà soát, lựa chọn địa bàn xã, phường, thị trấn phức tạp về tình hình an ninh trật tự, tội phạm, điểm nóng về đất đai, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm... hoặc các vấn đề khác liên quan đến pháp luật để thực hiện Đề án;

- Chỉ đạo phòng Tư pháp phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn triển khai thực hiện nội dung, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ,

công chức, nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, bồi dưỡng nguồn nhân lực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn này;

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

## 2. Tiến độ thực hiện Đề án:

- Năm 2017 và đầu năm 2018:

+ Xây dựng, ban hành văn bản phục vụ cho việc triển khai thực hiện Đề án;

+ Tổ chức khảo sát, đánh giá, lựa chọn địa bàn trọng điểm.

- Năm 2018 – 2021:

+ Tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

+ Kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án tại các huyện, thị xã, thành phố.

+ Tổng kết Đề án./.

**ĐỀ ÁN**  
**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CƠ**  
**SỞ PHỤC VỤ NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TẠI ĐỊA PHƯƠNG**  
**GIẢI ĐOẠN 2017 - 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2018 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)*

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Quan điểm:**

a) Việc xây dựng và triển khai Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL ở cơ sở phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương giai đoạn 2017 - 2021” phải thể chế hóa chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021.

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân phải xác định là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó cơ quan tư pháp các cấp đóng vai trò nòng cốt, đồng thời phát huy vai trò của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; quá trình triển khai đảm bảo tính tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực.

**2. Mục tiêu**

**a) Mục tiêu chung**

Tuyên truyền sâu rộng pháp luật đến cán bộ và nhân dân ở cơ sở; góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật một cách tự giác của mỗi người, tạo nếp sống tuân thủ Hiến pháp và pháp luật trong từng cộng đồng dân cư; từng bước hạn chế mọi vi phạm pháp luật; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng.

**b) Mục tiêu cụ thể**

- Nâng cao nhận thức pháp luật ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong các cộng đồng khu dân cư.

- Phấn đấu đến hết năm 2021, 80% người dân ở cộng đồng khu dân cư trên toàn tỉnh được tiếp cận với các văn bản pháp luật liên quan mật thiết đến đời sống sinh hoạt hàng ngày.

- Tiếp tục xây dựng, phát huy và nhân rộng mô hình các câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn.

- 100% các địa phương có liên quan đến việc thu hồi đất tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đất đai cho cán bộ và nhân dân.

**3. Phạm vi của Đề án**

Đề án được triển khai tại các xã, phường, thị trấn trong phạm vi toàn tỉnh, ưu tiên những nơi điều kiện kinh tế khó khăn, những địa bàn có nhiều bức xúc



về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, những địa bàn có các dự án thu hồi đất...

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN**

1. Tăng cường công tác PBGDPL trong các cộng đồng dân cư.

a) Xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền pháp luật ở cộng đồng dân cư phù hợp theo từng đối tượng, địa bàn.

b) Gắn kết công tác PBGDPL ở cơ sở với việc xây dựng các tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Phát động và tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân ký cam kết không vi phạm pháp luật, chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt trong chấp hành pháp luật và đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật.

d) Vận động nhân dân chấp hành pháp luật gắn với thực hiện quy ước nhằm phát huy vai trò của hương ước, quy ước ở cộng đồng khu dân cư.

e) Đẩy mạnh các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trong giai đoạn hiện nay như: Tuyên truyền miệng tại Hội nghị, thông qua công tác hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền thông qua mạng lưới truyền thanh cơ sở, lồng ghép tuyên truyền trong lễ hội, phát tờ rơi, tờ gấp, sinh hoạt tổ nhân dân, CLB pháp luật, tiếp tục xây dựng tủ sách pháp luật, tổ chức các cuộc, hội thi tìm hiểu pháp luật.

g) Kết hợp thực hiện Đề án với việc thực hiện các chương trình về phòng, chống tội phạm, ma túy; xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường; dân số; y tế, giáo dục; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Tiếp tục xây dựng lực lượng nòng cốt thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL ở khu dân cư.

a) Các xã, phường, thị trấn cần lựa chọn và củng cố đội ngũ cán bộ có năng lực, có hiểu biết về pháp luật làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

b) Tăng cường tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tập hợp tuyên truyền vận động nhân dân cho đội ngũ làm công tác PBGDPL ở cơ sở; thường xuyên kiện toàn, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

c) Củng cố và nâng cao vai trò của đội ngũ hòa giải viên nhằm tăng cường hiệu quả PBGDPL thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở.

d) Trang bị cho người làm công tác PBGDPL ở cơ ở các tài liệu pháp luật cần thiết có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện Đề án ở cộng đồng dân cư.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì của Đề án có trách nhiệm:

- Hướng dẫn triển khai Đề án, xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án cả giai đoạn và hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo nội dung, hình thức phù hợp với đối tượng và tình hình ở cơ sở.

- Phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù kinh phí tổng thể để triển khai Đề án trong toàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Tư pháp lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; Tổ chức tập huấn 01 lần/năm cho đội ngũ làm công tác PBGDPL ở cơ sở.

- Chỉ đạo phòng Tư pháp phối hợp phòng chuyên môn của Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, nhân dân tại ở cơ sở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

2. Tiến độ thực hiện

- Năm 2017 và đầu năm 2018: Xây dựng, ban hành văn bản phục vụ cho việc triển khai thực hiện Đề án.

- Năm 2018-2021: Tổ chức tuyên truyền, PBGDPL theo các nội dung của Đề án tại 126 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra, đánh giá và tổng kết việc thực hiện Đề án trên địa bàn toàn tỉnh./.